

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ YÊN LÃNG**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Lãng, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép ông Lưu Văn Trường được chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở tại thôn 4, xã Yên Lãng, Thành phố Hà Nội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ YÊN LÃNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

Căn cứ nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai.

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của nghị quyết số 254/2025/QH15 của quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành luật đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31/7/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Quyết định số 5150/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 huyện Mê Linh;

Căn cứ Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Mê Linh về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng xã Thạch Đà đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 của HĐND Thành phố Hà Nội quy định về bảng giá đất lần đầu để công bố và áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 19/2026/QĐ-UBND về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Quyết định số 1489/QĐ-TTPVHCC ngày 27/10/2025 của Trung tâm Phục vụ hành chính công về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 3380/QĐ-BNNMT ngày 25/8/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1562/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của UBND xã Yên Lãng về việc phân công công tác của Chủ tịch UBND xã, các Phó Chủ tịch UBND và Ủy viên UBND xã Yên Lãng, nhiệm kỳ 2021 - 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã Yên Lãng tại Tờ trình số /TTr-KT ngày tháng năm 2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép ông Lưu Văn Trường, trú tại thôn 4, xã Yên Lãng, thành phố Hà Nội, được chuyển mục đích sử dụng 100,0m² đất trồng cây lâu năm sang đất ở thuộc thửa đất số 220-1, tờ bản đồ số 10A, tại thôn 4, xã Yên Lãng, Thành phố Hà Nội; hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích là giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với diện tích chuyển mục đích.

Thửa đất nêu trên được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành BQ 316073, số vào sổ cấp GCN CH00828 cấp ngày 28/11/2014; diện tích 204,2m²; mục đích sử dụng đất theo hồ sơ hiện tại là đất trồng cây lâu năm; nguồn gốc sử dụng: Nhận tặng cho đất ông cha để lại.

Thời hạn sử dụng đất sau khi chuyển mục đích: 100m² đất ở lâu dài, 104,2m² đất trồng cây lâu năm

Vị trí, ranh giới phần diện tích đất chuyển mục đích được xác định theo Trích đo bản đồ địa chính do Công ty cổ phần khảo sát đo đạc và xây dựng Kim Hoa đo vẽ, phục vụ đăng ký biến động đất đai, người sử dụng đất ký tên, Phòng Kinh tế xác nhận.

Hình thức giao đất: Chuyển từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với diện tích 100,0m².

Giá đất tính tiền sử dụng đất: Được xác định tại Bảng giá đất ban hành kèm theo Nghị quyết số 52/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 quy định bảng giá đất lần đầu đề công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể:

+ Giá đất nuôi trồng thủy sản (trước khi chuyển mục đích): 182.000 đồng/m².

+ Giá đất ở tại nông thôn (sau khi chuyển mục đích): 5.790.000 đồng/m².

- Vị trí thửa đất: VT2, Đường liên thôn 3,4 đoạn từ Dốc Quán ngói đến giáp đê thuộc xã Yên Lãng.

ông Lưu Văn Trường thực hiện nghĩa vụ tài chính như sau:

- Tiền sử dụng đất: nộp theo quy định tại Điều 8 Nghị định 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ; điểm c, khoản 2, điều 10 Nghị quyết 254/NQ-QH15 ngày 11/12/2025 và điều 6 Nghị định 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 cụ thể:

+ Nộp 100% tiền chênh lệch giữa tiền sử dụng đất tính theo giá đất ở và tiền sử dụng đất tính theo giá đất nông nghiệp tại thời điểm có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với diện tích 104,2m² trong hạn mức giao đất ở tại địa phương theo bảng giá đất quy định tại Bảng giá đất ban hành kèm theo Nghị quyết số 52/2025/NQ- HĐND ngày 26/11/2025 quy định bảng giá đất lần đầu đề công bố và áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Lệ phí trước bạ đối với 100,0m² đất ở.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Phòng Kinh tế: Chuyển thông tin địa chính thửa đất cho cơ quan Thuế cơ sở 18 thành phố Hà Nội; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về nguồn gốc đất đai và nội dung đề xuất từ Tờ trình số 415/TTr-KT ngày 21 tháng 4 năm 2026.

2. Thuế cơ sở 18 thành phố Hà Nội: Xác định tiền sử dụng đất phải nộp; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, chậm nộp, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, phí, lệ phí... (nếu có); ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất gửi cho người sử dụng đất.

3. ông Lưu Văn Trường: Chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất; thực hiện giảm tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất (nếu có);

4. Thuế cơ sở 18 thành phố Hà Nội: Xác nhận hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất và thông báo kết quả cho Phòng Kinh tế xã Yên Lãng.

5. Phòng Kinh tế: Trình Chủ tịch UBND xã Yên Lãng ký cấp Giấy chứng nhận; chuyển hồ sơ đến Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính; tổ chức bàn giao đất trên thực địa và trao

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất.

6. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai: Cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

7. ông Lưu Văn Trường: Sử dụng đất đúng mục đích, vị trí, ranh giới, diện tích được phép chuyển mục đích.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã Yên Lãng, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, cơ quan Thuế cơ sở 18 thành phố Hà Nội, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và ông Lưu Văn Trường căn cứ Quyết định thi hành.

Văn phòng HĐND-UBND xã Yên Lãng chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên cổng thông tin điện tử của UBND xã Yên Lãng./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Đ/c Chủ tịch UBND xã (để báo cáo);
- Phó Chủ tịch UBND xã (để chỉ đạo);
- CPVP;
- Điểm phục vụ hành chính công xã;
- Lưu: VT. KT (Hương).

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Quách Sĩ Dũng